

Bản án số: 77/2020/HS-ST

Ngày 13-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Châm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Ngọc Thương
Ông Vũ Văn Chương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ Tầu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1985, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số... đường P, Phường M, quận B, Thành phố H; Chỗ ở: ... đường P, Phường M, quận B, Thành phố H; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Cha: Nguyễn Q, sinh năm 1952; Mẹ: Cao Thị T, sinh năm 1952; Vợ: Trần Phụng T, sinh năm 1997; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 08 tháng 01 năm 2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 08 tháng 01 năm 2020 tại nhà số ... Võ Thị Sáu, Phường 2 thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vũng Tàu phối hợp với Công an Phường 2, thành phố Vũng Tàu bắt quả tang Nguyễn Ngọc N đang tàng trữ trái phép chất ma túy (MDMA).

Tại Cơ quan điều tra, N khai nhận: Ngày 07 tháng 01 năm 2020, N mua 06 viên thuốc lắc (MDMA) và 01 gói ma túy với giá 3.500.000 đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch tại thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, N và Trần Phụng Trinh (vợ N) bắt xe xuống thành phố Vũng Tàu chơi. Sau khi nhập đến 00 giờ 30 phút ngày 08 tháng 01 năm 2020, N cùng bạn bè về nhà số Võ Thị Sáu, Phường 2, thành phố

Vũng Tàu sử dụng ma túy và bị bắt quả tang như trên. Các đối tượng cùng sử dụng ma túy là Phạm Hoàng H, Nguyễn Anh P, Phạm T đều khai nhận thấy ma túy trên bàn nên sử dụng và không phải trả tiền.

Các đối tượng Huỳnh Phương T, Châu Đặng Hải V; Lưu Hoài Bảo C; Đoàn Thanh T; Trần Phụng T đều không sử dụng ma túy và không biết gì về hành vi phạm tội của N.

Lời khai của N phù hợp với chứng cứ thu thập, với lời khai của người chứng kiến là Phạm Hoàng H, Nguyễn Anh P, Phạm T; Huỳnh Phương T, Châu Đặng Hải V; Lưu Hoài Bảo C; Đoàn Thanh T; Trần Phụng T.

Tại Bản kết luận giám định số: 71/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 16 tháng 01 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận:

- 03 (ba) viên nén màu hồng, hình con chim cú mèo (mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an Phường 2, thành phố Vũng Tàu gửi đến giám định có khối lượng 1,1526 gam, là chất ma túy, loại MDMA.

- 01 (một) viên nén màu hồng (mẫu A2), được niêm phong cùng phong bì nêu trên gửi đến giám định có khối lượng 0,1971 gam, là chất ma túy, loại MDMA.

- Mẫu bột màu trắng chứa trong 01 gói nylon hàn kín (mẫu A3), được niêm phong trong cùng phong bì nêu trên gửi đến giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp, khối lượng 1.8260 gam.

Quá trình điều tra N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Khi bắt quả tang, cơ quan chức năng thu giữ: 03 (ba) viên nén màu hồng, hình con chim cú mèo khối lượng 1,1526 gam, là chất ma túy, loại MDMA; 01 (một) viên nén màu hồng có khối lượng 0,1971 gam, là chất ma túy, loại MDMA; Mẫu bột màu trắng không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp, khối lượng 1.8260 gam; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng có số Imei 353279073678107. Tất cả các vật chứng và tài sản trên, Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 108/CT-VKS ngày 13-4-2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc N, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Ngọc N đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo xác định sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng có số Imei 353279073678107 để liên lạc mua ma túy sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc N, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng có số Imei 353279073678107 vì liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Nguyễn Ngọc N có hành vi tàng trữ 1,3497 gam, là chất ma túy, loại MDMA để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Ngọc N đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng tên Tý không rõ lai lịch đã bán ma túy cho N, do không rõ lai lịch, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng để bị cáo sớm trở thành công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự :

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án.
- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu di động hiệu Iphone màu hồng có số Imei 353279073678107 vì liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố: Nguyễn Ngọc N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2. Xử phạt: Nguyễn Ngọc N 01 (Một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 08 tháng 01 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy theo gói niêm phong số 71/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 16 tháng 01 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu là tang vật vụ án;

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu di động hiệu Iphone màu hồng có số Imei 353279073678107 vì liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Toàn bộ vật chứng, tài sản nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 117/BB.THA ngày 21 tháng 4 năm 2020.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm : Bị cáo Nguyễn Ngọc N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo : Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Châm